

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 34

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 13)

TAM THẬP TAM THIÊN (Phần 10)

Nghe Đế Thích nói pháp giải thoát, chư Thiên kính trọng chấp tay thưa:

–Thưa Thiên vương! Chúng tôi đã thấy được uy lực của giáo pháp, Thiên vương đã tùy tâm niệm của chúng tôi mà nói pháp để được tín tâm thanh tịnh, sứ giả Diêm-la cũng dần mất đi. Nhờ nghe pháp lực của Như Lai đã thuyết mà chúng diệt mất hưởng gì thực hành pháp đó. Nếu ai tu hành thì đến được nơi bất thoái.

Vui mừng, Đế Thích nói:

–Giờ đây những việc cần làm ta đã làm, ta đã đoạn trừ tâm phóng dật của chư Thiên để họ không sống phóng dật và được vui vẻ. Hôm nay ta sẽ nói pháp sâu xa mẫu nhiệm cho chư Thiên nghe. Như những pháp giải thoát, pháp cốt yếu, pháp đếm hơi thở mà ta đã từng nghe ở các chư Thiên và Phật, ta sẽ nói cho chư Thiên. Giờ đây ta nói về bốn Thánh đế. Trong mỗi đế có bốn thứ khác nhau. Ta sẽ nói ra để đem lại lợi ích cho chư Thiên, bản thân và lợi ích cho chư Thiên khác. Ta sẽ dùng các phương tiện giảng thuyết để tâm chúng sinh được thuần thực. Ta đã nói về mười lăm pháp, bây giờ ta sẽ nói tiếp về mười sáu pháp thở vào ra, phân biệt bốn Thánh đế, tướng phương tiện của nhau. Thế nào là tuần tự giảng thuyết? Người tu hành quan sát tự thân, cột con khổ tâm.

Này các Thiên tử! Thế nào là cột con khổ tâm giác quán? Cột những tâm gì? Tức là cột thức được nhất tâm, tuần tự quan sát tướng của thân, quán toàn thân, quán về nhiễm, bất nhiễm, vô ký. Quán từng thọ, quán các thọ khổ lạc, xả, quán về tự tướng của thọ, tuần tự quán, quán toàn pháp thiện, bất thiện, vô ký, quán như quán tự tướng. Đó là bốn Niệm xứ. Người tu hành đi sâu vào pháp này, nhất tâm quan sát tất cả pháp hữu vi, tự tướng vắng lặng. Quan sát bốn Niệm xứ là tướng của bốn Thánh đế. Pháp này có mặt khắp mọi nơi, là những hành tướng thứ tự thường, vô thường, hòa hợp, tan rã, trống rỗng, không có người làm ra, hoàn toàn vô ngã bị hủy hoại. Quán về khổ, vô thường cũng như vậy. Thấy rõ về bốn Niệm xứ, quan sát tự tướng của bốn Thánh đế. Quan sát như thật thì sinh ra noãn pháp. Noãn pháp sinh ra trí tuệ. Ví như dùi lửa, trước thấy tướng khói sau mới thấy lửa. Như dùi lấy lửa trước phát ra khí nóng sau mới có lửa. Cũng thế, vì tin thức, ở trong tất cả các pháp phiền não vô tri mà được thánh pháp, luật. Dùng mười sáu cách quan sát bốn đế, noãn pháp đó do đâu sinh ra? Làm sao quan sát bốn Thánh đế?

Các Thiên tử! Đây là Khổ thánh đế. Do nhân duyên mà có nên vô thường, hư hoại nên có khổ, phải xa lìa nên trống rỗng, không tự tại nên vô ngã. Phân biệt bốn thứ như vậy là quan sát về Khổ thánh đế. Quan sát Khổ thánh đế xong, hành giả quan sát về Tập thánh đế, cũng có bốn thứ khác nhau. Thế nào là khác nhau? Tức là hành chuyển tương tục, tập thành tương tự quả lưu chuyển các hữu, do các nhân nơi những tánh lưu chuyển hữu, thế lực khác nhau tương tục duyên hữu. Hành giả lại quan sát Khổ diệt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thánh đế, cũng có bốn thứ khác nhau. Các Thiên tử! Hành giả phân biệt tu hành Khổ diệt thánh đế như thế nào? Xả bỏ tất cả phiền não, dập tắt lửa phiền não được pháp tịch diệt vi diệu, pháp thanh tịnh, ra khỏi sinh tử. Hành giả lại quan sát về Đạo thánh đế. Các Thiên tử! Hành giả phải phân biệt quan sát như thế nào? Đạt được chỗ bất thoái, đường không điên đảo là pháp tất cả bậc Thánh thực hành, dùng vô ngại đoạn trừ sinh tử suy não, ra khỏi thế gian. Đó là mười sáu pháp tu hành. Ta đã nói xong, các ông hãy siêng năng tu tập, hiện quán noãn pháp chỉ dạy lẫn nhau. Từ hơi thở ra vào mà có hơi ấm, từ noãn pháp sinh ra đánh pháp. Vì tin niệm công đức của Tam bảo, sự tích tụ cùng vượt hơn phần quan sát trước. Như vậy hành giả phải quan sát như thế nào? Đánh giống như đỉnh núi. Nhờ tăng trưởng đánh pháp mà dần được căn lành pháp nhãn. Do đạt nhãn mà trụ ở vị trí thứ ba. Gọi là sinh hiện tiền không phải là hiện pháp nhãn. Đắc pháp nhãn hiện tại mới gọi là pháp nhãn. Nhờ tăng trưởng nhãn mà gọi là Thế đệ nhất. Trong một niệm có đủ tâm, tâm sở pháp, gọi là Thế đệ nhất, tuần tự được quả Tu-đà-hoàn. Ta đã chứng được pháp này. Ai chứng được pháp này sẽ không thấy sự giả đáng sợ của Diêm-la, không còn lo sợ.

Các Thiên tử! Vì không phóng dật nên đạt được pháp ấy. Vì thế các ông không nên phóng dật.

Bấy giờ Thiên vương Thích-ca nói kệ:

*Ngay hơi thở ra vào
Biết mười sáu hành tướng
Quán thuận nghịch pháp nhãn
Pháp noãn và tướng đánh.
Biết được Thế đệ nhất
Tuần tự biết chân đế
Biết thứ tự các pháp
Không làm mất đạo lành.
Giải thoát khỏi ba kết
Phá trừ tám loại hữu
Mạnh mẽ lấp đường ác
Đó là Tu-đà-hoàn.
Pháp hữu lậu, bất thiện
Nhất định đọa đường ác
Người hướng đến Niết-bàn
Là bậc Tu-đà-hoàn.*

Nói kệ xong, Đế Thích bảo Thiên chúng: Ta đã nói về mười sáu pháp niệm hơi thở, các ông hãy suy nghĩ: Đạo vắng lặng đi vào thành Niết-bàn, không lo sợ, là điều mà các bậc Thánh thích nghĩ đến. Vì vậy các ông hãy tu tập đạo này. Nếu các ông sợ sự giả Diêm-la thì nên tuần tự niệm mười sáu cách quán về hơi thở.

Lại nữa, các Thiên tử! Có mười bảy pháp trung ấm. Các ông hãy buộc niệm thực hành đạo tịch diệt. Nếu chư Thiên, loài người nghĩ về đạo này thì khi chết không sợ sự giả Diêm-la gây hại. Những gì là mười bảy pháp trung ấm? Đó là khi chết thấy sắc tướng. Nếu chết ở cõi người sinh lên cõi trời thì thấy tướng vui. Thấy thân trung ấm như lông trắng mịn rủ xuống như sắp rơi. Thấy vậy vui vẻ sắc mặt tươi tắn. Khi chết lại thấy vườn rừng, sông suối đáng yêu, nghe được tiếng ca múa nô đùa, ngửi được các mùi thơm, tiếp xúc mọi vật đáng yêu. Cứ như vậy dần dần sinh lên cõi trời. Do nghiệp lành

được diêu lạc cõi trời. Được diêu lạc rồi mỉm cười vui vẻ, sắc mặt tươi đẹp. Khi ấy bà con anh em kêu khóc thảm thiết, nhưng vì tướng lành nên không hay biết tâm không nghĩ đến họ. Vì nghiệp thiện khi chết thân trung ấm được an lạc lớn, vừa sinh nơi an lạc là giống như chư Thiên. Tướng ấy giống như nơi sinh ra, như dấu ấn, như đi thưởng ngoạn cảnh giới, tiếp xúc màu sắc. Thân trung ấm thấy nơi chư Thiên sống xinh đẹp nên sinh tâm nắm giữ, tham ái cảnh giới nên thọ thân trời. Đó là tướng trung ấm thứ nhất.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ hai là gì? Người cõi Diêm-phù-đề chết, sinh lên cõi Uất-đan-việt thì thấy sắc lông đỏ đáng yêu, thấy những sự ưa thích thì sinh tâm tham, đưa tay nắm lấy như nắm lấy hư không, bà con cho rằng hai tay sờ vào hư không. Lại có gió thổi, nếu người này đang bệnh vào mùa đông thì có gió ấm thổi đến, nếu vào mùa nóng thì có gió mát thổi đến để trừ nóng nực, tâm được vui vẻ. Vì tâm mà không nghe những tiếng khóc la. Nếu nghiệp động thì tâm động, gió nghiệp thổi sinh vào nơi khác. Vì vậy khi chết mà bà con khóc la là gây chướng ngại lớn. Nếu không bị trở ngại thì sinh về cõi Uất-đan-việt. Trong khi đó có những tướng lành xuất hiện, thấy ao sen có đầy chim thiên nga, vịt trời, uyên ương, người này vội chạy đến. Do phát tâm lành ngay lúc đó nên khi chết thấy ao sen xanh, vào đó vui chơi. Ở cõi Uất-đan-việt người ấy muốn vào thai mẹ thì từ hoa sen sinh ra, đi trên mặt đất, thấy cha mẹ giao hợp là do bất tịnh tà kiến, thấy thân cha là chim trống, mẹ là chim mái. Nếu là con trai thọ sinh thì tự thấy mình là chim trống, nếu là con gái thọ sinh thì thấy mình là chim mái. Con trai thì không thích cha, yêu thương mẹ nên sinh ở cõi Uất-đan-việt.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ ba là gì? Người chết ở cõi Diêm-phù-đề nếu được sinh lên cõi Cù-đà-ni thì có tướng hiện ra. Khi sắp chết thấy nhà cửa đều bằng vàng che rợp như mây. Thấy trong hư không có tướng lông vàng liền đưa tay nắm bắt. Bà con anh em cho rằng hai tay người bệnh vỗ vào hư không. Lúc hơi thở sắp dứt, người này thấy thân như con trâu, thấy bầy trâu như trong giấc mộng. Nếu là con trai thọ sinh thì thấy cha mẹ giao hợp, thấy người có nhiều nhà cửa, thấy cha như trâu đực, không cho cha giao hợp với mẹ, người con trai sinh ở cõi Cù-đà-ni có những tướng như vậy. Người con gái sinh ở cõi này thì thấy thân như trâu cái tự nghĩ vì sao trâu đực giao hợp với trâu cái kia mà không giao hợp với mình. Nghĩ như vậy mà thọ thân nữ. Đó là người nữ sinh ở cõi Cù-đà-ni.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ bốn là gì? Người chết ở cõi Diêm-phù-đề nếu được sinh lên cõi Phất-bà-đề thì có những tướng hiện ra. Thấy tướng lông xanh, tất cả đều xanh, thấy nhà cửa như hư không. Vì sợ tướng lông rơi xuống mà lấy tay ngăn lại, bà con anh em cho rằng ngăn hư không. Sau khi chết sinh lên cõi Phất-bà-đề, với thân trung ấm như hình con ngựa. Thấy người cha như ngựa đực, người mẹ như ngựa cái, cha mẹ giao hợp, nếu là con trai thọ sinh thì nghĩ mình sẽ giao hợp với ngựa cái. Nếu là con gái thọ sinh thì nghĩ mình như ngựa cái, vì sao ngựa đực không giao hợp với mình. Nghĩ vậy nên thọ thân người nữ.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ năm là gì? Người chết ở cõi Uất-đan-việt thấy tướng đi lên. Các Thiên tử! Nếu có tâm rộng lớn, có đại nghiệp thì ý nghiệp tự tại, sinh lên cõi trời. Lúc sắp chết đưa tay vỗ vào hư không như trong giấc mộng. Thấy các loại hoa đẹp nên rất vui mừng, lại ngửi được hương thơm vi diêu, đủ các sắc đẹp xanh, vàng, đỏ, trắng thơm dịu trên tay. Thấy hoa người này sinh tâm tham, nghĩ rằng: Mình đã thấy cây này, hãy leo lên. Nghĩ thế khi chết, trong thân trung ấm thấy cây sen xanh, vàng, đỏ, trắng đủ các loại. Tự nghĩ ta leo lên cây. Liền leo lên cây nhưng lại là

leo lên núi Tu-di báu. Ở đó thấy các loại hoa trái xinh đẹp của cõi trời. Nghĩ ta sẽ thưởng ngoạn ở nơi này, ta sẽ đến vườn hoa trái này. Đó là người ở Uất-đan-việt thọ sinh cõi bậc hạ.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ sáu là gì? Người ở Uất-đan-việt có nghiệp bậc trung lúc chết, nếu được sinh lên cõi trời thì thấy các tướng hiện ra, lúc sắp chết thấy ao sen rất đẹp đủ các loại ong, hoa thơm, leo lên hoa sen, vụt chốc bay lên hư không ví như trong giấc mộng thấy sinh ở cõi trời, thấy hoa sen đẹp nhất, tự nghĩ ta sẽ đến ao sen đẹp đó để hái hoa. Đó là người ở Uất-đan-việt thọ sinh cõi bậc trung.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ bảy là gì? Người ở Uất-đan-việt nhờ nghiệp thù thắng được sinh lên cõi trời Tam thập tam. Sinh trong ba mươi ba trụ xứ như Thiên pháp đường... Lúc sắp chết ở Uất-đan-việt, thấy cung điện nguy nga xinh đẹp, người này liền lên điện đẹp. Kỳ thật không phải lên điện mà là lên hư không. Đến cõi trời thấy cung điện đó, tùy tâm niệm liền sinh ở đấy làm Thiên tử. Đó là người ở Uất-đan-việt sau khi chết sinh lên cõi trời bậc thượng.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ tám là gì? Người chết ở cõi Uất-đan-việt thấy những tướng hiện ra. Nay các Thiên tử! Người ấy thấy nơi vui chơi, cây cối thẳng tắp, mùi thơm thật dễ chịu, ngủi được thì vui vẻ không sầu khổ. Vì không sầu khổ nên tâm không nhớ uế. Nhờ tâm thanh tịnh, bỏ mạng sống, thọ thân trung ấm, thấy cung điện cõi trời, tự nghĩ ta sẽ lên điện này vui chơi. Liền leo lên cung điện, thấy chư Thiên vui chơi giữa hư không, đi lại trên núi, hoặc đi chơi khắp nơi. Ngay thân trung ấm tự thấy mình lên cõi trời như trong giấc mộng. Cõi trời Tam thập tam thật đẹp, có đủ năm dục lạc. Tự nghĩ: Ta hãy đến cõi đó, liền sinh lên cõi trời. Do thủ duyên hữu nên có thượng, trung, hạ. Sau khi sinh lên cõi trời, người này thấy các vườn rừng xinh đẹp ý muốn có được. Chết ở cõi Uất-đan-việt sinh lên cõi trời là như vậy. Tất cả những người ở Uất-đan-việt sinh lên cõi trời đều sinh ý nghiệp khác thích dục lạc, tham cảnh năm dục, ca múa vui chơi, thọ hưởng dục lạc, thích dạo chơi trên núi thọ hưởng nhiều dục lạc, tham ái dục lạc. Vì sao? Vì tập khí đời trước, ái nghiệp tăng trưởng.

Các Thiên tử! Đó là tướng vui chơi và tướng chết mà những người chết ở Uất-đan-việt được sinh lên cõi trời.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ chín là gì? Người chết ở cõi Cù-đà-ni được sinh lên cõi trời do hai nghiệp: Dư nghiệp, sinh nghiệp. Người sinh lên cõi trời thọ thân trung ấm như thế nào? Lúc sắp chết có những tướng hiện ra. Hiện báo sắp chết ngay thân trung ấm có các tướng hiện ra loạn động như mộng.

Này các Thiên tử! Người cõi Cù-đà-ni lúc sắp chết hơi thở không hôi, các mạch không dứt, các căn thanh tịnh là nhờ nghiệp thiện, lúc ấy họ dần dần thấy được ao nước lớn như lưu ly, vào đó thì nước ao thích ý không lạnh, không nóng, trôi chảy từ từ đến bờ bên kia. Cứ thế, dần dần gần đến nơi thọ sinh. Đến nơi thấy các Thiên nữ xinh đẹp vô cùng đang vui chơi ca múa. Người ấy muốn gần gũi và đến trước ôm người nữ. Lập tức người ấy sinh lên cõi trời hưởng diệu lạc, thân trung ấm tích tặc tiêu diệt như giấc mộng, tâm ý tán loạn, thọ sinh mới biết, thấy sắc đẹp, thọ thân thù thắng. Người cõi Cù-đà-ni sinh lên cõi trời có ba bậc nghiệp thượng, trung, hạ, nhưng cùng một ánh sáng trong thân trung ấm, cùng một hiểu biết, cùng sinh hoạt, tất cả tướng đều gần giống như, không như người ở Uất-đan-việt tướng trạng của ba bậc thọ sinh khác nhau.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười là gì? Người sắp chết ở cõi Phất-bà-đề thấy được tướng chết, thấy tướng tự nghiệp, thấy tướng nghiệp của người khác,

hoặc thấy cung điện được trang trí cờ phướn, lan can xinh đẹp. Ngay thân trung ấm tâm vui mừng dạo chơi khắp nơi. Lúc sắp thọ sinh thấy những người cùng nghiệp ở ngoài cung điện, thấy các Thiên nữ vui chơi ca múa với chồng, họ trang sức xinh đẹp, ca múa dạo chơi. Ngay thân trung ấm tự nghĩ: Ta sẽ ra khỏi cung điện để gặp người nữ và chồng của họ, cùng nhau ca múa vui chơi. Thế rồi, người ấy đi đến chỗ mọi người vui chơi. Lúc đó, người ấy biết mình đã vào đám đông như tỉnh ngủ, lập tức sinh lên cõi trời. Như vậy những ánh sáng sinh ra trong thân trung ấm ta đã biết kỹ, những người khác không biết được, các ngoại đạo cũng chẳng biết, tuy là pháp thế gian nhưng không ai thấy được.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười một là gì? Các loài ngạ quỷ vì nghiệp bất thiện sinh trong loài quỷ đói, khi nghiệp ác hết, thọ hưởng nghiệp thiện còn dư sót. Khi sắp sinh lên cõi trời sẽ có những tướng hiện ra. Vì sao xả thân thì tướng tâm hiện? Các Thiên tử! Chết ở loài ngạ quỷ mà sắp được sinh lên trời, trong loài ngạ quỷ bị đói khát thiêu thân, tâm ganh ghét hại thân, luôn tham ẩm thực, luôn nghĩ đến nước uống, chỉ nghĩ đến ăn uống chẳng nghĩ gì khác. Lúc chết không còn ý niệm gì, các niệm đều dứt, thân không nóng bức được mát mẻ dễ chịu, những lông dài trùng độc trên thân đều rơi hết, sắc mặt sáng sủa, gió mát thổi đến, không còn đói khát, các căn thanh tịnh. Những thú ác điều quạ thường mổ mắt cũng không còn đến gần. Thấy dòng sông thức uống tràn đầy, thọ thân trung ấm là do nghiệp từ trước. Dù thấy thức uống ăn nhưng không ăn uống, chỉ đưa mắt nhìn, như người nằm mơ thấy thức ăn mà không ăn, hoặc nằm mơ thấy ăn, tuy ăn mà không no, nhưng vẫn vui vẻ. Thấy chư Thiên xinh đẹp như lúc thức thấy sắc, người ấy tự nghĩ: Ta muốn đến nơi kia. Nghĩ thế, liền chạy đến, được sinh lên cõi trời.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười hai là gì? Những nghiệp lạ vì ngu si nhiều nên thọ thân súc sinh, còn những nghiệp khác thì chịu vô số trăm ngàn thân sinh tử. Vì nghiệp thành thực đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Những nghiệp đã tạo ra từ vô lượng kiếp cứ trôi lăn trong thế gian không bao giờ hết, không thể nghĩ đến được. Do tà kiến từ vô thủy, không làm việc lợi ích, não hại chúng sinh. Trong loài súc sinh có vô số chủng loại, thức ăn, nơi sống, thân hình, chủng tử khác nhau, tạo vô số nghiệp, hoặc dạy người không tin, làm ác. Khi hết nghiệp như rơi vào biển lớn, làm cho biển khô cạn. Khi hết nghiệp súc sinh, bỏ thân sinh lên cõi trời thứ hai, hoặc sinh lên cõi trời Tứ Thiên vương, hoặc sinh lên cõi trời Tam thập tam. Khi khổ báo ở đường ác súc sinh sắp hết, sắp thoát thân thì có những tướng hiện ra, duyên với vô lượng tướng không thể nói hết. Bỏ thân súc sinh mà được sinh lên trời thật là ít có, chẳng phải như ngạ quỷ, địa ngục. Vì sao? Vì tâm si, làm nhiều nghiệp ác nên đọa làm súc sinh. Một đời thọ ác, trăm ngàn ức kiếp thọ thân súc sinh vẫn chưa hết, hoặc một kiếp, trăm ngàn kiếp luân chuyển sinh tử. Từ đời này đến đời khác bị lưới nghiệp trôi buộc trôi lăn trong đời thọ thân súc sinh. Vì thế thà đọa vào địa ngục, ngạ quỷ chứ đừng thọ thân súc sinh ngu si. Vì vậy bỏ thân súc sinh mà được sinh lên cõi trời là việc khó có, chẳng như địa ngục. Súc sinh sắp chết thấy ánh sáng hiện ra là nhờ nghiệp thiện khác, tâm si mê mộng dấn, trí cũ dần tăng, tâm trí dần dần lạnh lợi, nên lúc sắp chết thấy tướng ánh sáng như thấy hang núi, cây cối, sông suối, ẩm thực, hoặc thấy bậc trí thế gian, thấy nơi vui vẻ trong núi rừng, hoặc nghĩ về thức ăn uống. Thấy nơi vui vẻ liền đi đến đó như trong giấc mộng. Cứ thế, gần đến nơi thọ sinh là thọ thân trời. Như tỉnh mộng thấy các sắc tướng, trong trăm ngàn ức nơi thọ sinh chưa từng có nơi nào như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vậy. Thấy thế, vui mừng mong mỗi đây là những vật gì? Vì sao có những thứ này? Do đâu mà có? Vì chưa quen bao giờ, các thức ngu độn nên sinh tâm mong mỏi: Ta sẽ đến lấy hết những vật kia. Đó là do nghiệp thiện khác, do đó mà có những tâm ý như vậy, lập tức sinh lên cõi trời. Đó là thân trung ấm thứ mười hai khó hiểu, khó có nhất, là việc đùa bỡn nhất. Nhà huyền tâm này đi khắp những nơi tạo nghiệp, đi khắp những nơi sinh tử, đùa bỡn chúng sinh. Nghe Đế Thích nói, chư Thiên phát tín tâm sâu xa, nói kệ:

*Thiên vương như cha mẹ
Lợi ích cả trời, người
Ngài lợi ích chúng tôi
Ở đời này đời sau.
Nói pháp cho chúng tôi
Đoạn trừ tâm phóng dật
Chúng tôi sẽ đạt được
Niết-bàn dứt các khổ.
Nói cho chúng tôi nghe
Về quả báo nghiệp thiện
Chỉ dạy pháp sinh tử
Để mọi người hiểu rõ.
Thiên vương thấy thật đế
Lợi ích cho chúng tôi
Vì chúng tôi ngu si
Nên chỉ bày trí tuệ.
Tâm tham ái gái đẹp
Luôn mong cầu dục lạc
Thiên vương chỉ chúng tôi
Nhân duyên của sinh tử.
Ngài: thầy dắt kẻ mù
Thuốc hay cho người bệnh
Thiên vương đã nói pháp
Lợi ích cho chúng tôi.
Thiên vương đã nói pháp
Được lợi ích như vậy
Những ngục tốt Diêm-la
Tất cả đều diệt mất.*

Chư Thiên nói kệ xong, Đế Thích lại bảo họ:

–Thân trung ấm thứ mười ba là gì? Chúng sinh đọa vào địa ngục khó sinh lên cõi trời. Nhưng nhờ dư báo, nhờ nghiệp thiện trong mát, lợi ích được thành thực, nên sau khi đọa vào địa ngục, nhờ thiện duyên mà thoát khỏi vô lượng khổ não, sinh lên cõi trời thọ hưởng diệu lạc. Những địa ngục mà chúng sinh đọa vào như Địa ngục Hoạt, Hắc thăng, Chúng hợp, Khiếu hoán, Đại khiếu hoán, Tiêu nhiệt và những nơi hệ thuộc, thọ khổ lớn, kinh sợ nhất, lửa dữ đốt cháy xung quanh. Khi hết nghiệp, người ở địa ngục sắp được thoát khỏi, bỏ thân ở địa ngục thì thấy tướng hiện ra. Tướng trung ấm ấy là gì? Nhờ nghiệp thiện được sinh lên trời, hết khổ, hưởng vui.

Này các Thiên tử! Người ở địa ngục, nghiệp ác hết, lúc sắp chết, nếu bị ngục tốt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bắt bỏ vào vạc thì giống như bột nước mất không còn. Nếu chúng dùng gậy đánh thì vừa đánh là chết luôn. Nếu bỏ vào thùng sắt thì bỏ vào là chết hẳn. Nếu dùng roi sắt đánh thì vừa đánh là chết mất. Nếu bị chim sắt, quạ sắt mổ ăn thì chết luôn. Nếu bị sư tử, cọp, sói... các loài thú ác ăn thịt thì chết mất. Khi nghiệp ác hết, bỏ thân ở địa ngục, người đó không còn thấy ngục tốt Diêm-la. Vì sao? Vì ngục tốt không phải là chúng sinh, giống như tim dầu của đèn hết thì không còn đèn sáng. Cũng vậy, khi nghiệp hết thì không còn thấy ngục tốt Diêm-la. Như ở Diêm-phù-đề, mặt trời mọc là không còn bóng tối. Nghiệp ác hết thì ngục tốt Diêm-la cũng mất. Những sắc đáng sợ như mắt ác, miệng ác của chúng sinh cũng mất hết, như phá vỡ bức tường thì bức họa cũng không còn. Vách tường nghiệp ác cũng vậy, không còn thấy sắc ngục tốt Diêm-la đáng sợ. Vì Đức Như Lai dạy ngục tốt Diêm-la không phải là chúng sinh nên gọi là địa ngục. Đó là chúng sinh ở địa ngục thoát khỏi địa ngục sinh lên trời.

Bấy giờ Đế Thích nói kệ:

*Như người gặp kẻ thù
Thoát khỏi các tai nạn
Gặp được bậc tài trí
Có tất cả lợi ích.
Đã hết các nghiệp ác
Khỏi ngục tốt sức mạnh
Giờ nhờ có nghiệp thiện
Được sinh lên cõi trời.
Người này sinh lên trời
Được thân hình xinh đẹp
Luôn hưởng diệu lạc trời
Đến khi nghiệp thiện hết.
Người này không tự chủ
Nghiệp hết phải thoái đọa
Như dầu tim đã hết
Ánh sáng đèn cũng mất.
Bị gió nghiệp thổi tạt
Từ trên rơi xuống dưới
Do sức gió xoay chuyển
Trôi mãi ở thế gian.
Người nào có trí tuệ
Không bị nghiệp trói buộc
Các nghiệp chẳng buộc ràng
Chẳng lưu chuyển sinh tử.
Như lấy tơ ngó sen
Mà cột núi Tu-di
Người này qua đồng vắng
Không lo sợ suy nảo
Người trí không trôi lăn
Như núi Tu-di vững chãi.*

Nói kệ xong, Đế Thích lại nói những tướng trung ấm ở địa ngục cho chư Thiên nghe. Những gì họ chưa thấy thì lúc đó họ bỗng nhìn trong hư không thấy những tướng

ca múa vui chơi, gió thơm thổi đến, hưởng an lạc thù diệu, nghe được những âm thanh hay như tiếng nhạc, ngửi được hương thơm, thấy sắc đẹp: ao hoa, rừng cảnh, tự thấy mình rất đẹp, oai đức rực rỡ, thấy thân thơm sạch trang sức vòng hoa, thấy hết tất cả, thấy hư không trong sạch không nhớ, bầu trời đầy sao, nghe tiếng nước chảy, nghe cả tiếng của những con thiên nga, vịt trời, uyên ương. Ngay thân Trung ấm nghe được những tiếng nhạc nơi mình thọ sinh, tiếng đàn cầm, đàn sắt, đàn không hầu, những tiếng mà vô lượng trăm ngàn ức năm chưa từng nghe. Do vui vẻ mà hiện ra tướng lành. Tự thấy mình đang ở gần với anh em, bà con, bạn bè nên vui vẻ muốn sinh về, hoặc sinh lên cõi trời Tam thập tam, hoặc sinh lên cõi trời Tứ Thiên vương. Đến nơi, thấy được vườn rừng, ngửi được hương thơm của hoa sen bảy báu. Thiên tử khôi ngô tự nghĩ: Ta nên đến đó. Vừa nghĩ là sinh lên đó. Hữu phần đó là do thủ duyên hữu. Khi nghiệp ác hết chúng sinh đó ra khỏi địa ngục, bỏ thân ở nơi khổ não khôn cùng mà sinh vào nơi vui sướng.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân Trung ấm thứ mười bốn là gì? Làm sao biết được? Nếu bỏ thân người sinh vào cõi người thì có những tướng gì? Làm sao để mong cầu? Người sắp chết nếu được sinh vào cõi người thì thấy những tướng hiện ra rồi mong cầu như thế nào? Con người sắp chết sẽ thấy tướng núi lớn giống như bóng trên không. Lúc ấy người này nghĩ: Núi này có lẽ sẽ rơi trên thân ta, vì thế đưa tay để ngăn lại, bà con, anh em thấy vậy cho rằng người này ngăn hư không. Sau đó người này thấy núi ấy giống như nệm nỉ trắng nên leo lên, rồi thấy lông đỏ, cứ thế, người đó chết dần, lại thấy ánh sáng, vì ít quen, lúc chết mê mờ nên thấy mọi màu sắc như trong giấc mộng. Vì tâm mê mờ, thấy cha mẹ giao hợp nhau mà sinh tâm điên đảo. Nếu người nam thọ sinh thì thấy mình giao hợp với mẹ, cho rằng cha là người cản trở. Nếu là người nữ sinh thì tự thấy thân mình cùng cha giao hợp, cho rằng mẹ là người cản trở. Lúc ấy thân trung ấm mất, thức ấm phát khởi, cứ tuần tự sinh ra giống như dấu ấn, mất ấn thì dấu thành. Đó là bỏ thân người sinh lại làm người.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười lăm là gì? Bỏ thân trời sinh vào cõi trời thì không khổ não như các Thiên tử khác, lúc chết bị khổ xa lìa người thương mà đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Thiên tử này không mất những trang sức trên thân cũng không có Thiên tử khác ngồi ở chỗ của mình, không thấy tướng khổ, không có chư Thiên khác sinh ở chỗ mình. Thiên tử này qua đời được sinh lên cõi trời cao hơn. Nếu ở cõi trời Tứ Thiên vương thì sau khi chết sẽ sinh lên cõi trời Tam thập tam có tướng thù thắng đáng yêu hơn, nghe các tiếng hay mà từ trước chưa được nghe. Thấy cảnh năm dục đều xinh đẹp hơn. Thân chết dần, ngay thân trung ấm thấy Thiên nữ xinh đẹp tay cầm hoa sen, nghe âm thanh hay, thấy cảnh sắc đẹp sông núi vườn rừng mà từ trước chưa từng thấy như trong giấc mộng. Thấy những việc như vậy, lúc sắp thọ sinh như người tỉnh ngủ, thấy sắc chính đủ các cảnh giới nơi công năng của năm dục mà từ trước chưa được thấy. Người ấy kêu to: Thật là hiếm có ta chưa từng thấy bao giờ, ta nên đến đó. Lập tức được sinh lên cõi trời.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười sáu là gì? Có những tướng gì? Nếu bỏ thân ở tầng trời trên mà sinh xuống tầng trời dưới thì thấy vườn rừng ao sen sông suối đều không bằng, vì khổ đói khát, muốn có được nên sinh vào đó. Như vậy tuy cùng sinh lên cõi trời nhưng có hai thân trung ấm, có hai tướng sinh ra.

Lại nữa, các Thiên tử! Thân trung ấm thứ mười bảy là gì? Nếu người ở cõi Phất-bà-đề mà sinh vào cõi Cù-đà-ni thì có những tướng gì? Người ở cõi Cù-đà-ni sinh vào

cõi Phát-bà-đề thì có những tướng gì? Nay các Thiên tử! Người ở hai cõi này thọ sinh đều có một tướng. Lúc chết thấy hang tối, trong hang có một luồng ánh sáng đỏ rú xuống như cờ phướn, lúc trắng lúc đỏ. Thấy vậy người ấy đưa tay nắm lấy. Lúc đó hiện ấm diệt, người ấy đưa tay nắm lá phướn sáng rồi dần dần theo ánh sáng đi vào trong hang, thọ thân trung ấm đến khi sắp thọ sinh thì thấy những pháp thọ sinh như trước, hoặc thấy hai con trâu, hai con ngựa giao hợp nhau mà sinh tâm dục, đã sinh tâm dục thì liền thọ sinh. Các Thiên tử! Các ông đã biết những pháp này rồi đừng sống phóng dật. Vì sao? Vì người sống phóng dật không thoát khỏi sinh già bệnh chết, không tạo lợi ích ở thế gian, không được an vui. Người nào muốn thoát khổ hãy trừ bỏ phóng dật. Dù là trời, là người - những người có trí tuệ nên bỏ phóng dật. Thiên tử các ông hãy trừ bỏ phóng dật. Các ông hãy tư duy quan sát mười bảy thân trung ấm. Nhờ quan sát nên biết đúng như thật. Đã biết đúng hãy siêng năng tu tập.

Lại nữa, các Thiên tử! Trong hai mươi pháp ta đã nói cho các ông nghe từ pháp thứ nhất đến pháp thứ mười bảy - cảnh giới tương tục của thân trung ấm. Giờ ta sẽ nói về mười tám pháp. Chúng sinh thì vô số, sự tin hiểu khác nhau, bản tánh sai biệt, lo sợ ba lỗi, có ba nhóm chúng sinh, ba tự tánh, tin hiểu rất vi tế nên có hành động tánh nghiệp, đạo, khổ lạc, sắc, tăng thượng khác nhau. Hoạt động của tâm, bản tánh của chúng sinh thật rộng, thân thể khác nhau. Tất cả những tâm tánh ấy tóm lược có mười tám điều ác. Do tâm tội lỗi sai khiến và do tâm rộng lớn nên có lưu chuyển nơi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, trời, người. Nói chung gồm có mười tám giới. Theo tâm tánh ở cõi thứ nhất thì dục đứng đầu, trời, người thì dục tăng thượng. Giống cái của loài quỷ, súc sinh, những giống có khả năng biến hóa thì nhiều kiêu mạn, sân hận. Vì sân nhiều nên ít dục. Đó là súc sinh không phải tánh của người ở cõi thứ nhất. Trong loài súc sinh cũng có những loài đa dục như khổng tước, câu-sí-la, tu hú, bồ câu, gà, chim sẻ, thiên nga, vịt trời, uyên ương, cá, ca-lăng-tần-già, vì bản tánh đa dục nên gọi là dục bậc thượng.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ hai là gì? Trong loài súc sinh loài nào được gọi là dục bậc trung? Đó là những loài mèo, chó, heo, trâu, bò, lạc đà, voi, ngựa, lừa, quạ, chim cắt, anh vũ, điều hâu.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ ba là gì? Trong loài súc sinh loài nào được gọi là dục bậc hạ? Đó là các loài cọp, sư tử, tê giác, sói, beo, gấu, chồn, cáo, các loại cá ma-già-la, câu-xa-gia, cát-lợi-tư-ma-la, thuần-đầu-ma-la. Các loại này hành dục theo mùa, trái mùa không hành dục.

Lại nữa, các Thiên tử! Trong loài súc sinh có vô số giống loại, chỗ ở, tên gọi không thể nào nói hết, cũng không thể nào biết hết.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ tư là gì? Trong loài súc sinh loài nào có nhiều tâm sân nhất, ít tâm dục? Ở cõi này thì loài sư tử, cọp, sói, rắn, tê giác, khỉ, gấu, beo, quạ, điều hâu, con Thất-thâu-ma-la, heo rừng là những chúng sinh nhiều tâm sân nhất.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ năm là gì? Trong loài súc sinh loài nào được gọi là sân bậc trung? Đó là bò, trâu, ngựa, chim ca-lăng-tần-già, chim bà-lâm-đà, ca-lưu-đà, khổng tước, gà, mèo, chuột.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ sáu là gì? Loài có tánh sân bậc hạ là ngỗng, vịt, uyên ương, cá ăn, chim trắng, câu-sí-la, tước-bà-la, lừa, nai, rùa, thỏ, nhím, quạ núi, nhạn, tôm.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ bảy là gì? Trong loài quỷ

thần có thần thông, hành dục như A-tu-la, xếp vào loài súc sinh nhiều dục gọi là dục bậc thượng.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ tám là gì? Loài ngựa quý chỉ ăn bằng hương được gọi là dục bậc trung.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ chín là gì? Loài quỷ luôn hy vọng, quỷ ăn đồ bỏ được gọi là dục bậc hạ.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười là gì? Chúng sinh ở cõi trời Ca-lưu-túc được gọi là dục bậc hạ. Tâm sân nhiều, thích tranh chấp, luôn đánh với A-tu-la. Vì tâm sân nhiều nên tâm dục ít.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười một là gì? Chúng sinh ở cõi trời Man trì thì tâm dục bậc trung, tâm sân bậc trung.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười hai là gì? Chúng sinh ở cõi trời Thường tứ ý tánh dục nhiều, tánh sân ít, không thích tranh chấp. Chúng sinh ở cõi Hành sử tánh sân nhiều, tánh dục ít.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười ba là gì? Chúng sinh ở cõi trời Tam thập tam tánh dục nhiều, tánh sân ít.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười bốn là gì? Chúng sinh ở cõi Uất-đan-việt tánh dục nhiều, tánh sân ít.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười lăm là gì? Chúng sinh ở cõi Cù-đà-ni tánh sân nhiều, tánh dục cũng nhiều, cả hai tánh đều bằng nhau.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười sáu là gì? Chúng sinh ở cõi Phất-bà-đề tánh dục, tánh sân đều có.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười bảy là gì? Chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề đủ các tánh, hạnh, tin hiểu.

Lại nữa, các Thiên tử! Tánh của chúng sinh ở cõi thứ mười tám là gì? Những cõi trời khác và địa ngục dù chịu khổ não, thấy người nữ huyênh nghiep vẫn sinh tâm dục. Đó là do nghiệp. Như vậy chúng sinh ở địa ngục cũng nhiều dục. Cõi trời Tứ Thiên vương thì tâm tánh, cảnh giới, chỗ ở, tin hiểu cũng như vậy. Đó là lược nói về tánh của chúng sinh ở mười tám cõi. Tất cả đều có dục, có sân nên đều có si. Vì có si mà có tham sân, nếu không si thì không tham sân. Vì si mà có tham hoặc có sân. Các Thiên tử! Đó là phân biệt ba tội lỗi, vì có tội lỗi nên có vô lượng sự phân biệt.

Lại nữa, các Thiên tử! Lại có mười tám giới: Nhân, sắc, nhân thức giới; nhĩ, thanh, nhĩ thức giới; tỷ, hương, tỷ thức giới; thiệt, vị, thiệt thức giới; thân, xúc, thân thức giới; ý, pháp, ý thức giới. Các Thiên tử! Nếu chư Thiên, loài người tư duy mười tám giới này thì có thể ngăn ngừa sự phóng dật đối với cảnh giới. Đó là nguyên do si mê của tất cả phàm phu ngu si.

Lại nữa, các Thiên tử! Người phóng dật có mười chín nơi thuộc hai thứ: Tứ thiên, trừ cõi trời Tịnh cư có mười sáu nơi, cõi Dục có ba nơi: Địa ngục, ngựa quý, súc sinh. Con người mà chịu khổ nhiều thì thuộc địa ngục.

Lại nữa, các Thiên tử! Như trước đã nói về Tứ thiên, mười sáu nơi và địa ngục, ngựa quý, súc sinh đó là hai mươi thứ. Cứ sinh tử như vậy mà không điều phục được, những thứ đó mỗi mỗi khác nhau, có chỗ nói là mười thứ trao đổi.

Nghe Thiên đế Thích nói pháp xong, chư Thiên nói kệ khen ngợi Đế Thích:

Thiên vương nói pháp này

Là pháp tịch diệt nhất

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chúng tôi sẽ lo sợ
Tu tập giáo pháp này.
Người nào nói pháp này
Lợi ích cho chúng sinh
Người ấy như cha mẹ
Chỉ dẫn thành Niết-bàn.
Người nào nói một câu
Pháp lành cho người khác
Chính là đạo sư giỏi
Được chúng sinh tôn kính.
Pháp thiện Thiên vương giảng
Có giá trị vô cùng
Pháp này được tịch tĩnh
Không như vật báu khác.
Vật báu là vô thường
Pháp lành tăng trí tuệ
Vật thế gian hư hoại
Pháp lành luôn bền chắc.
Những ai thuận hành pháp
Trải qua trăm ngàn đời
Còn những thứ vật báu
Không theo đến đời sau.
Những thứ vật báu ấy
Kẻ mạnh cướp đoạt được
Vua, giặc, nước và lửa
Không thể cướp pháp tài.*

Khen ngợi xong, các Thiên tử cung kính đứng trước Đế Thích. Khi ấy, Đế Thích muốn điều phục chư Thiên nên thị hiện tất cả diệu lạc là vô thường, hư hoại, vô ngã. Sau đó Đế Thích thâm biến hóa lại, chư Thiên sinh tâm nhàm chán, trở về cung mình thọ hưởng diệu lạc trời. Đến khi nghiệp thiện hết, họ qua đời nhưng không đọa vào đường ác, sinh ở cõi người, là bậc tu hành thuận theo chánh pháp đệ nhất, thích ở chỗ vắng, vì sợ đời vị lai, được nghe pháp, xuất gia tu học, đạt được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán. Đó là do oai lực nghe pháp từ trước.

